

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HSST
Ngày: 01/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Vụ và ông Đỗ Đức Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/HSST ngày 07 tháng 09 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2018/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: BÙI KHÁNH L; tên gọi khác: không; giới tính: nam;

Sinh ngày: 24/7/1989 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: tổ ML, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: tày; tôn giáo: không; chức vụ: Đảng, chính quyền, đoàn thể trước khi phạm tội: không; trình độ học vấn: 07/12 phổ thông;

Con ông: Bùi Thế S, sinh năm 1959; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; nơi cư trú: tổ ML, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Anh chị em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Vợ, con: không có;

Tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt vào nhà tạm giữ, tạm giam Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 07/6/2018; có mặt.

Người làm chứng: Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1989;

Trú tại: tổ T, phường Đ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; vắng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong Hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: hồi 10 giờ 30 phút ngày 07/6/2018 tại tổ M, phường S, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát điều

tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang hai đối tượng là Bùi Khánh L (sinh năm 1989; nơi cư trú: tổ ML, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) và Đoàn Văn T (sinh năm 1989; nơi cư trú: tổ T, phường Đ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng ở trên tay trái của T; số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) trong túi quần bên phải của Bùi Khánh L và một số đồ vật, tài sản khác có liên quan.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng và PC54 Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng tang vật. Kết quả: “*Khối lượng tịnh 01 (một) gói chất bột màu trắng là 0,04g (không thấy không bốn gam).*”

Kết luận giám định số: 136 ngày 06/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng xác định: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.*”.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Khánh L khai nhận: khoảng 9 giờ ngày 07/6/2018 L đến cổng Trung tâm H tỉnh Cao Bằng (thuộc tổ H, phường S, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) mua 02 (hai) gói Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). L đem hai gói Heroine đi xuống bờ sông gần khu vực Trung tâm H để tìm chỗ sử dụng. Đến nơi, L lấy hai gói Heroine ra trộn lẫn với nhau, rồi chia thành ba gói nhỏ Heroine gói bằng giấy bạc màu vàng. Sau đó, L đã sử dụng hết hai gói Heroine, còn một gói L cất giấu trong túi quần L đang mặc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Đoàn Văn T gọi điện thoại hỏi mua ma túy với L. T hỏi “Còn hàng không để lại cho tao một con”. L bảo có và hẹn T đến cổng trường Trung học T (thuộc tổ M, phường S, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) để trao đổi. Khi gặp nhau, T đưa cho L 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) gồm hai tờ polyme mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), L cầm tiền và lấy gói ma túy còn lại từ sáng ra đưa cho T. Cả hai vừa trao đổi xong thì bị Công an thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về vật chứng vụ án và các tài sản tạm giữ đối với Bùi Khánh L cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã chuyển đến cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Hành vi nêu trên của Bùi Khánh L đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã ra cáo trạng số: 56/ CT-VKSTP ngày 07/9/2018 truy tố bị cáo Bùi Khánh L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Khánh L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa

cùng phù hợp với các nội dung khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và cùng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như tang vật đã được thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm: truy tố bị cáo Bùi Khánh L về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy”; Căn cứ nhân thân, tính chất nguy hiểm và hậu quả xấu đối với xã hội của hành vi bị cáo đã gây ra. Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Tang vật trong vụ án là ma túy đã được sử dụng làm mẫu vật giám định hết nên không xem xét xử lý trong vụ án này; tịch thu để xung quỹ nhà nước khoản tiền 100.000 đồng và tịch thu để phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung đã qua sử dụng của bị cáo; tịch thu để tiêu hủy số tang vật của vụ án là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy; trả cho bị cáo số tiền 1.050.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan điều tra và nội dung kết luận về vụ án của Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: bản thân bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo biết mình đã sai và mong hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Khánh L thừa nhận hành vi: khoảng 9 giờ ngày 07/6/2018 L đến cổng Trung tâm H tỉnh Cao Bằng (thuộc tổ H, phường S, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) mua 02 (hai) gói Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). L đem hai gói Heroine đi xuống bờ sông gần khu vực Trung tâm H để tìm chỗ sử dụng. Đến nơi, L lấy hai gói Heroine ra trộn lẫn với nhau, rồi chia thành ba gói nhỏ Heroine gói bằng giấy bạc màu vàng. Sau đó, L đã sử dụng hết hai gói Heroine, còn một gói L cất giấu trong túi quần L đang mặc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Đoàn Văn T gọi điện thoại hỏi mua ma túy với L. T hỏi “Còn hàng không để lại cho tao một con”. L bảo có và hẹn T đến cổng trường Trung học T (thuộc tổ M, phường S, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) để trao đổi. Khi gặp nhau, T đưa cho L 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) gồm hai tờ polyme mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), L cầm tiền và lấy gói ma túy còn lại từ sáng ra đưa cho T. Cả hai vừa trao đổi xong thì bị Công an thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng và Phòng kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng tang vật. Kết quả: “*Khối lượng tịnh 01 (một) gói chất bột màu trắng là 0,04g (không phải không bốn gam).*”

Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đối tượng Đoàn Văn T và cùng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được, đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Cao Bằng lập hồi 10h30 ngày 07/6/2018; Biên bản mở niêm phong tang vật cân xác định khối lượng tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại do Công an thành phố Cao Bằng lập hồi 14h45 ngày 07/6/2018; Kết luận giám định số: 136/GĐMT ngày 06/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng xác định: “Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine”; qua đó thể hiện rõ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo theo như cáo trạng số: 56/ CT-VKSTP ngày 07/9/2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo L là một công dân có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi, có trình độ văn hoá lớp 07/12 phổ thông, sống nơi tập trung đông dân cư, có đủ điều kiện về thông tin, văn hoá xã hội và pháp luật, nên bị cáo hoàn toàn biết Heroine là một dạng ma túy độc dược gây nghiện, Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng...; nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy, mục đích động cơ đơn giản là chỉ để nhằm thu lợi cho bản thân có tiền sử dụng ma túy, phó mặc mọi hậu quả xảy ra đối với xã hội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và mang tính nguy hiểm, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, tiếp tay cho tệ nạn xã hội và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là hoàn toàn cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng, bị cáo là một người nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội thuộc trường hợp lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, vậy hoàn toàn đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi lượng hình cần xác định hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, bản thân bị cáo là đối tượng mắc nghiện ma túy; như vậy hoàn toàn có căn cứ để áp dụng hình phạt là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời nhất định như Viện kiểm sát đề nghị; mức hình phạt cụ thể đối với bị cáo sẽ là 24 tháng tù như thế là tương xứng và đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng.

Xét ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ xung là phạt tiền; tuy nhiên điều kiện hoàn cảnh của bị cáo chỉ là người mắc tệ nạn xã hội, hoàn cảnh bản thân khó khăn, không có khả năng về kinh tế, sống phụ thuộc gia đình là chủ yếu nên không đủ điều kiện để Tòa án áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ theo vụ án:

- Ma túy đã được sử dụng làm mẫu vật giám định, sau khi giám định mẫu vật không còn, nên Tòa án không xử lý trong vụ án này;

- 01 xi lanh kim tiêm, 01 lọ Novocain là tang vật vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy;

- Khoản tiền 100.000 đồng tiền ngân hàng Việt Nam xác định tiền do bị cáo phạm tội bán ma túy mà có, là tang vật của vụ án, vì vậy cần xử tịch thu để sung công quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu vàng đã qua sử dụng có số IMEI: 354814093692578/01, bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, vậy cũng cần xử tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước;

- Số tiền 1.050.000 đồng tạm giữ của bị cáo xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo để quản lý sử dụng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài trách nhiệm hình sự bị cáo sẽ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: bị cáo Bùi Khánh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Khánh L 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày 07/6/2018.

2. Về tang vật, tài sản:

Căn cứ khoản 1, điểm a,b,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Trả cho Bùi Khánh L (trú tại: tổ ML, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng): khoản tiền ngân hàng Việt Nam 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) được niêm phong trong phong bì ghi vụ Bùi Khánh L, sinh năm: 1989, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 xi lanh kim tiêm, 01 lọ Novocain được niêm phong trong phong bì ghi vụ Bùi Khánh L sinh năm: 1989.

- Tịch thu để xung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn) tiền Ngân hàng Việt Nam được niêm phong trong phong bì ghi vụ Bùi Khánh L, sinh năm: 1989.

- Tịch thu để phát mại xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu vàng đã qua sử dụng có số IMEI: 354814093692578/01, được niêm phong trong một phong bì.

Toàn bộ vật chứng, tài sản trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/7/2018.

3. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử buộc bị cáo Bùi Khánh L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Thảo